

BỘ CÔNG THƯƠNG **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4376 /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 08 tháng 8 năm 2008

TRUNG TÂM TIN HỌC
ĐỀ MỤC
CV số: 14
Ngày: 7/8/2008
Lưu ý: Sát

QUYẾT ĐỊNH
**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
của Thương vụ tại các nước và vùng lãnh thổ**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 02/1999/TTLT/BNG-BTM ngày 17 tháng 11 năm 1999 của Liên Bộ Ngoại giao - Bộ Thương mại hướng dẫn thực hiện một số điều khoản thuộc Nghị định số 183/CP ngày 18/11/1994 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh về Cơ quan Đại diện nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí chức năng

Thương vụ tại các nước, vùng lãnh thổ và tổ chức quốc tế (sau đây gọi tắt là Thương vụ) là cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Công Thương và là một bộ phận thuộc cơ cấu tổ chức của Cơ quan Đại diện nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài (sau đây gọi tắt là Cơ quan Đại diện).

Tên giao dịch bằng tiếng Anh: Commercial Section of the Embassy of S.R.V.

Thương vụ có chức năng đại diện và bảo vệ lợi ích của Việt Nam, của các doanh nghiệp và cá nhân người Việt Nam trong quan hệ kinh tế - thương mại, công nghiệp, phát triển đầu tư công nghiệp, dịch vụ thương mại các nước, vùng lãnh thổ, tổ chức quốc tế; hỗ trợ các hoạt động xúc tiến thương mại của Việt Nam tại nước ngoài.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Đại diện lợi ích kinh tế - thương mại, phát triển đầu tư công nghiệp, dịch vụ thương mại:

a. Tham gia các hoạt động kinh tế đối ngoại của Cơ quan Đại diện; tuyên truyền chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước; duy trì, thúc đẩy và phát triển quan hệ hợp tác kinh tế - thương mại, công nghiệp, phát triển đầu tư công nghiệp, dịch vụ thương mại giữa Việt Nam với nước, vùng lãnh thổ, tổ chức quốc tế (sau đây gọi tắt là nước sở tại) theo quy định của pháp luật hai nước.

b) Phối hợp hoạt động với các bộ phận trong Cơ quan Đại diện, với các cơ quan hữu quan ở trong nước thực hiện các nhiệm vụ do Bộ Công Thương (sau đây gọi tắt là Bộ) giao và Trưởng cơ quan Đại diện phân công. Tham gia hoạt động liên quan đến đàm phán và ký hiệp định kinh tế thương mại, công nghiệp, phục vụ các đoàn đại biểu cấp cao của Việt Nam sang làm việc; thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực theo phân công của lãnh đạo Bộ.

2. Thu thập thông tin, nghiên cứu cơ chế, chính sách thị trường sở tại:

a) Tìm hiểu pháp luật, thu thập thông tin, phân tích, tổng hợp và báo cáo Bộ về tình hình, chính sách kinh tế - thương mại, công nghiệp, tập quán thương mại và việc thực hiện chính sách quan hệ kinh tế - thương mại giữa Việt Nam với nước sở tại được phân công phụ trách.

b) Nghiên cứu chính sách kinh tế - thương mại, đầu tư công nghiệp, dịch vụ, hàng hoá xuất nhập khẩu và dự báo nhu cầu thị trường thuộc khu vực thị trường được phân công phụ trách; đề xuất các giải pháp phát triển thị trường xuất khẩu hàng hoá, quan hệ kinh tế - thương mại, công nghiệp, dịch vụ thương mại và báo cáo Bộ.

c) Theo dõi diễn biến thị trường, dự báo, phát hiện việc áp dụng các biện pháp nhằm hạn chế hàng hoá xuất khẩu của Việt Nam (như: chống bán phá giá, trợ cấp, tự vệ, các rào cản thương mại, phân biệt đối xử, đưa thông tin sai lệch về hàng hoá xuất khẩu của Việt Nam...), đề xuất biện pháp để kịp thời xử lý; kiến nghị Chính phủ, Bộ và các ngành hữu quan về biện pháp cần thiết để tháo gỡ rào cản, đàm phán, thương lượng với nước sở tại được phân công phụ trách.

3. Hoạt động xúc tiến thương mại, dịch vụ, đầu tư công nghiệp:

a) Giới thiệu và quảng bá hình ảnh Việt nam, thương hiệu quốc gia, chính sách, môi trường kinh doanh, đầu tư, sản phẩm, hàng hoá, các quy định về xuất nhập khẩu hàng hoá, thị trường, các doanh nghiệp của Việt Nam; xúc tiến đầu tư phát triển công nghiệp và thương mại của Việt Nam phục vụ phát triển kinh tế- thương mại, thu hút đầu tư ngành công nghiệp và dịch vụ. Tổ chức phòng trưng bày, giới thiệu sản phẩm, hàng hoá xuất khẩu Việt Nam ở nước sở tại.

b) Hướng dẫn thương nhân nước ngoài tìm hiểu thị trường, tập quán, chính sách kinh tế thương mại, phát triển xuất nhập khẩu hàng hoá, đầu tư công nghiệp, dịch vụ thương mại và các quy định pháp luật liên quan của Việt Nam; hướng dẫn thương nhân Việt Nam tìm hiểu thị trường, tập quán, chính sách và các quy định pháp luật liên quan đến hoạt động kinh tế, thương mại, công nghiệp của nước sở tại.

c) Hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam tham gia hội chợ, triển lãm quốc tế, (đặt gian hàng, chỗ ở, thuê hộ phương tiện đi lại...), tham gia giải quyết tranh chấp với doanh nghiệp nước sở tại (nếu có).

d) Hỗ trợ xác minh thông tin về độ tin cậy và tín nhiệm của doanh nghiệp nước sở tại theo nhu cầu của doanh nghiệp Việt Nam. Tổng hợp danh sách doanh nghiệp nước sở tại nhập khẩu hàng hoá của Việt Nam.

đ) Phối hợp với Cục Xúc tiến thương mại hướng dẫn, chỉ đạo các Trung tâm giới thiệu sản phẩm, Trung tâm xúc tiến thương mại của Việt Nam ở nước sở tại.

4. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ quý, 6 tháng, năm và các yêu cầu đột xuất của Bộ, cung cấp thông tin cho các cơ quan, doanh nghiệp, hiệp hội ngành hàng về thị trường thuộc phạm vi Thương vụ phụ trách. Thực hiện báo cáo Trưởng Cơ quan Đại diện tại nước sở tại tình hình hoạt động của Thương vụ theo quy định.

5. Quản lý tổ chức, cán bộ, quản lý và sử dụng tài sản, cơ sở vật chất, ngân sách được cấp cho Thương vụ theo quy định của Nhà nước và của Bộ; tổ chức công tác văn thư, lưu trữ, bảo vệ bí mật; xây dựng quy chế làm việc của Thương vụ.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Lãnh đạo Bộ giao.

7. Để thực hiện các nhiệm vụ trên, Thương vụ có quyền chủ động xây dựng, thực hiện kế hoạch, chương trình công tác, yêu cầu và kiến nghị Cơ quan Đại diện, các đơn vị chức năng thuộc Bộ hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ chuyên môn, công tác đối ngoại, thực hiện chính sách chế độ đối với cán bộ công tác dài hạn ở nước ngoài, cung cấp các thông tin, tài liệu, phân bổ ngân sách cần thiết để thực hiện nhiệm vụ được giao theo các quy định của Nhà nước và của Bộ.

Điều 3. Chế độ làm việc

1. Thương vụ hoạt động theo chế độ thủ trưởng, chịu sự quản lý chỉ đạo trực tiếp của Bộ trưởng Bộ Công Thương về chuyên môn, sự quản lý nhà nước của Bộ Ngoại giao về chính trị, đối ngoại, an ninh và sự lãnh đạo của Trưởng Cơ quan Đại diện ở nước sở tại về các công tác thuộc chức năng, nhiệm vụ của Cơ quan Đại diện.

2. Thương vụ do Tham tán Công sứ, Tham tán Thương mại hoặc Tư viên phụ trách; viên chức và nhân viên giúp việc theo sự phân công của người phụ trách. Nhiệm kỳ công tác của các thành viên Thương vụ là 03 năm, trường hợp cần thiết có thể được kéo dài, nhưng tối đa không quá nửa nhiệm kỳ.

3. Người phụ trách Thương vụ chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Công Thương chỉ đạo Thương vụ thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 2 của Quyết định này và các quy định khác của Bộ liên quan đến Thương vụ.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành, các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Bộ và Phụ trách Thương vụ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./✓

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Website MOIT; ✓
- Lưu: VT, TCCB.

